

Bản án số: 77/2018/HS - ST.

Ngày: 07- 3- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Năng Thành

Thẩm phán: Ông Ngô Tiến Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quân

Bà Nguyễn Thị Nha

Bà Nguyễn Thị Minh Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trung Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2018/TLST- HS ngày 25/01/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2018/QĐXXST – HS ngày 23/02/2018, đối với:

*** Bị cáo Trần Thanh H...;** sinh năm ..., tại Hải Phòng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ..., thành phố Hải Phòng; nơi ở: ..., thành phố Hải Phòng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; con ông Trần THT và bà Trần TVT; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Ngày 23/8/2013 (*bản án số 108/2013/HSST*), Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (*ra trại ngày 20/10/2015, chưa xóa án tích*); nhân thân: Ngày 18/5/2005 (*bản án số 63/HSPT*), Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 48 tháng tính từ ngày 18/5/2005 (*đã xóa án tích*); bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2017; *có mặt.*

*** Người bào chữa cho bị cáo có ông Phạm Gia Linh;** luật sư của Văn phòng luật sư APEC Việt Nam thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; *có mặt.*

*** Những người làm chứng;**

- **Chị Nguyễn KHK**; sinh năm ...; địa chỉ: ..., Hải Phòng; *có mặt*.

- **Anh Đặng TQT**; sinh năm ...; địa chỉ: ..., Hải Phòng; *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 25/07/2017, tại khu vực chân cầu Thanh Trì (thuộc địa bàn phường ..., Hà Nội), Công an trạm cảnh sát bến xe phía Nam kiểm tra xe ô tô taxi biển kiểm soát 30A- ...do lái xe Đặng TQT (sinh năm ..., tại Hải Phòng) đang điều khiển và thu giữ của Trần Thanh H... 01 túi màu vàng, bên ngoài dán giấy trắng ghi chữ: “Em H... (Hà Nội) 097 ...” bên trong có 02 hộp nhựa đựng măng chua giấu 02 túi nilon màu đỏ chứa tinh, thể màu trắng (ngghi là ma túy); ngoài ra, Lực lượng Công an thu giữ của H ... 01 điện thoại Samsung (số thuê bao ...), 01 điện thoại Samsung (không có sim điện thoại), 01 túi giả da màu đen và 15.000.000đồng.

Đi cùng Trần Thanh H... là Nguyễn KHK (bạn gái H...; sinh năm ...; địa chỉ: ..., Hải Phòng). Khám xét khẩn cấp nhà của Trần Thanh H... (tại địa chỉ: ..., Hải Phòng) nhưng lực lượng Công an không thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 4783/ KLGD- PC54 ngày 17/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội (bút lục số 33) kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng là 116,645gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng là 197, 635gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Trần Thanh H... khai nhận: Năm 2013, H... chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4 (Bộ Công an) và quen một người đàn ông tên Bình người Lạng Sơn đang thụ án về tội Cướp giật tài sản. Sau khi ra trại, H ... và Bình gặp lại nhau tại Lạng Sơn. Ngày 24/7/2017, H... dùng số 097 ... gọi tới số 0168 ... của Bình và hỏi mua ma túy “đá”. Khoảng 09 giờ ngày 25/7/2017, Bình gọi lại cho H ... báo có khoảng 03 lạng ma túy đá với giá là 40.000.000đồng. H... đồng ý và cùng thống nhất sẽ giấu ma túy trong hộp nhựa đựng măng chua ghi tên người nhận là “Em H ... (Hà Nội) 097...” để ngụy trang và che giấu nhân thân, lai lịch của H... rồi gửi xe khách từ Lạng Sơn xuống Hà Nội; H... sẽ trả sau khi bán hết ma túy. Bình cho số điện thoại 097... của nhà xe tuyến

Lạng Sơn – Giáp Bát để H... liên lạc và nhận hàng.

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 25/07/2015, H... thuê xe taxi đi từ ..., Hải Phòng lên Hà Nội và rủ thêm bạn gái là Nguyễn KHK cùng đi chơi. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì đến cầu Thanh Trì, H... bảo lái xe taxi đỗ sát lề đường phía chân cầu và đưa điện thoại để anh Đặng TQT (lái xe) gọi điện, hướng dẫn xe khách và nhận túi đồ có ghi “Em H... (Hà Nội) 097...” do Bình gửi; chủ xe khách là chị Kiều ... đã giao túi đồ cho anh QT...; khi H... nhận túi hàng từ anh QT ... thì bị Công an kiểm tra, phát hiện ma túy, bắt quả tang và thu giữ vật chứng (*bút lục số 24*).

Bản kê chi tiết lịch sử cuộc gọi của số điện thoại 097... do Trần Thanh H... sử dụng, xác định số lượng cuộc gọi, thời gian, vị trí cột sóng phù hợp với lời khai của Trần Thanh H... về việc liên hệ, thỏa thuận mua bán và liên lạc để giao, nhận ma túy tại Hà Nội.

Kết quả điều tra xác định: Anh Đặng TQT (lái xe taxi), chị Nguyễn KHK (bạn gái và đi cùng H...) và chị Kiều ... (chủ xe khách tuyến Lạng Sơn - Giáp Bát) đều không liên quan đến việc phạm tội của Trần Thanh H... nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Cơ quan điều tra đã trao trả giấy phép lái xe xe ô tô cho Đặng TQT và chiếc xe ô tô taxi biển kiểm soát 30A- ...cho đại diện của chủ sở hữu xe là Công ty ...(bút lục từ số 155 – đến số 160); Cơ quan điều tra đã trao trả chị Nguyễn KHK chiếc điện thoại di động Samsung không có sim trong máy (*bút lục số 122*).

Về đối tượng bán ma túy: Trần Thanh H... khai nhận tên là Bình, người Lạng Sơn, đã chấp hành án tại trại giam Phú Sơn 4 về tội Cướp giật tài sản; cơ quan điều tra đã xác minh (*bút lục số 123*) nhưng không làm rõ được đối tượng này để xử lý.

*** Bản cáo trạng số 43/CT- VKS- P1 ngày 22/01/2018** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố Trần Thanh H... về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm: Giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 và điểm g (*tái phạm*) khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Trần Thanh H... 20 (*hai mươi*) năm tù về

tội Mua bán trái phép chất ma túy; phạt bổ sung đối với bị cáo từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng; quyết định xử lý vật chứng: Tịch thu sung công đối với 01 điện thoại di động, trả lại bị cáo 15 triệu đồng (*nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án*) và tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng còn lại theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo (*luật sư Phạm Gia Linh*) đồng thuận nội dung cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên về hành vi, khối lượng ma túy và tội danh của bị cáo Trần Thanh H...; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hậu quả của vụ án đã được hạn chế và bị cáo chưa thu lợi bất chính để giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thanh H....

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo Trần Thanh H... tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án - Đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 25/07/2017, tại khu vực chân cầu Thanh Trì (*thuộc địa bàn*

phường ..., thành phố Hà Nội), Công an trạm Cảnh sát bến xe phía Nam bắt quả tang Trần Thanh H... mang trái phép 314,280gam ma túy loại Methamphetamine; Trần Thanh H... xác nhận đã mua số ma túy này với giá là 40.000.000đồng, để sử dụng cho bản thân và bán nhằm thu lợi bất chính nhưng đã bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng khi nhận ma túy. Hành vi của Trần Thanh H... đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng “*Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ ba trăm gam trở lên*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; cáo trạng truy tố bị cáo Trần Thanh H... theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật. Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: “*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm....*

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình: ...

e. Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ ba trăm gam trở lên”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thanh H... là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội; Methamphetamine là một trong các chất ma túy rất độc hại, tàn phá và hủy hoại sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác trong đời sống; nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy, tệ nạn về ma túy và bản thân bị cáo cũng đang nghiên ma túy nhưng bị cáo đã mua bán trái phép Methamphetamine với số lượng rất lớn để nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh phòng, chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

Bị cáo Trần Thanh H... đã nhiều lần bị kết án, mới ra tù ngày 20/10/2015, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục cố ý phạm tội đặc biệt nghiêm trọng; theo điểm b khoản 2 Điều 64 Bộ luật Hình sự năm 1999 và điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì lần phạm tội này

của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; bị cáo “*thành khẩn khai báo*” là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xem xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, khối lượng ma túy do bị cáo đã mua bán trái phép, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành loại hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, góp phần đấu tranh, phòng chống ma túy, các tệ nạn về ma túy và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Mặc dù chưa thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Thanh H... để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và tăng cường tính răn đe, phòng ngừa chung.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động Samsung đã thu giữ của bị cáo là phương tiện liên lạc trong quá trình phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền là 15.000.000 đồng thu giữ, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ của bị cáo về thi hành án.

Đối với 314,28 gam ma túy ở thể rắn (*đã thu giữ của bị cáo*) là chất độc hại, cấm lưu hành; các vật chứng khác đã cũ, giá trị sử dụng không đáng kể nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý theo thẩm quyền và nay không có tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thanh H... phải nộp án phí sơ thẩm về hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H... phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 và điểm g (*tái phạm*) khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh H... 20 (*hai mươi*) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2017.

- Phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thanh H...: Phạt tiền là 10.000.000đồng.

2. Căn cứ các điểm a, b và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy đối với 01 hộp niêm phong (*có chữ ký của giám định viên ..., bị cáo Trần Thanh H... và những người chứng kiến là Đặng TQT, Nguyễn KHK; bên trong có số lượng ma túy còn lại của 314,28 gam Methamphetamine sau giám định*) và đang lưu giữ kho vật chứng của phòng PC81 Công an thành phố Hà Nội (*theo Lệnh nhập kho vật chứng ngày 01/11/2017 và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/11/2017*).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng (*Imei vỏ máy 356446/08/201482/5; 356447/08/201482/3*) đã thu giữ của bị cáo và đang lưu giữ tại kho của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội (*theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2018*).

- Tịch thu và tiêu hủy đối với: 01 sim điện thoại, 01 ví giả da màu ghi, 01 túi giả da màu đen, 01 túi nylon màu vàng bên ngoài dán giấy có ghi chữ “ E H...(Hà Nội) 0972391001 ” và 02 hộp nhựa (*đều đã qua sử dụng*) do thu giữ của bị cáo và đang lưu giữ tại kho của Cục thi hành án dân

sự thành phố Hà Nội (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2018).

- Trả lại bị cáo Trần Thanh H... 15.000.000đồng đã thu giữ của bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo (theo Ủy nhiệm chi vào tài khoản của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 31/01/2018).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Thanh H... phải nộp 200.000đồng án phí sơ thẩm về hình sự.

4. Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Trần Thanh H... có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 - CAHN;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

PHẠM NĂNG THÀNH